TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KV6- VL	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2025/QĐST-DS	

VL, ngày 03 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; địa chỉ: ấp TN, xã PMT, tỉnh VL).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn PPD, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp TN, xã PMT, tỉnh VL.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1978; Địa chỉ: khu phố P, xã PMT, tỉnh VL.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp AH, xã ĐK, tỉnh VL.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn D có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền là 43.600.000đ (Bốn mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 1.090.000đ (Một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn D có nghĩa vụ chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.090.000đ (Một triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 6 - VL;*
- *Thi hành án dân sự tỉnh VL;*
- *Phòng GĐKT, TT&THA TAND tỉnh VL;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP, BP.*

THẨM PHÁN

(Đã kí tên và đóng dấu)